

DẠY HỌC TRỰC TUYẾN TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG KHU VỰC TÂY NGUYÊN

TRẦN THẢO VY

Email: vynampham@gmail.com

Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk

TEACHING ONLINE AT UNIVERSITIES AND COLLEGES IN THE CENTRAL HIGHLANDS REGION

TÓM TẮT ↔ ABSTRACT

Trong những năm gần đây, ngành giáo dục Việt Nam coi trọng chuyển đổi phương thức dạy học truyền thống sang ứng dụng các công nghệ dạy học hiện đại, trong đó có dạy học trực tuyến. Các nền tảng công nghệ kỹ thuật số đang trở thành động lực thay đổi trong giáo dục đại học và cao đẳng, tác động đến nhiều mặt, từ luyện tập và học tập đến các hoạt động liên quan đến trường học, cho cả giáo viên và người học. Sự xuất hiện của dịch bệnh COVID -19 gây ra nhiều khó khăn cho các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng trên phạm vi cả nước, trong đó có khu vực Tây Nguyên. Tuy nhiên, thách thức này lại là đòn bẩy để các trường đại học, cao đẳng đẩy mạnh đào tạo từ xa, đào tạo trực tuyến, chuyển đổi số và bắt kịp xu hướng giáo dục toàn cầu.

Từ khóa: Dạy học trực tuyến, chuyển đổi số, tác động của chuyển đổi số, giáo dục đại học

In recent years, the Vietnamese education sector attaches great importance to converting traditional teaching methods to apply modern teaching technologies, including online teaching. Digital technology platforms are becoming the driving force of change in higher education, impacting everything from practice and learning to school-related activities, for both teachers and learners. In addition, the emergence of COVID-19 causes many difficulties for universities and colleges. However, this challenge is a lever for universities and colleges to promote distance learning, online training, digital transformation and catch up with global education trends.

Keywords: Online teaching, digital transformation, impact of digital transformation, higher education

1. Mở đầu

Trong những năm gần đây cùng với sự bùng nổ của công nghệ trên toàn cầu, ngành giáo dục Việt Nam rất chú trọng đến việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động giảng dạy. Các công nghệ kỹ thuật số đang trở thành một yếu tố thúc đẩy sự thay đổi trong giáo dục đại học, cao đẳng có tác động trực tiếp đến tất cả các lĩnh vực từ dạy đến học. Tuy nhiên thách thức này lại là “đòn bẩy” để các trường đại học, cao đẳng thúc đẩy đào tạo từ xa, đào tạo trực tuyến, chuyển đổi này nhằm bắt kịp sự phát triển của giáo dục đào tạo các nước trong khu vực và trên thế giới.

Dạy học trực tuyến là một xu thế tất yếu của thế giới và Việt Nam, quá trình này diễn ra rất nhanh. Tháng 6 năm 2020 Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; trong đó giáo dục và đào tạo là lĩnh vực được ưu tiên chuyển đổi số thứ 2 sau lĩnh vực y tế. Điều này cho thấy tầm quan trọng của giáo dục và chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục

đóng vai trò hết sức quan trọng. Đây là một mô hình học tập tiên tiến và phát triển ở nhiều quốc gia trên thế giới, tuy nhiên cũng có những khó khăn trở ngại khi áp dụng hình thức học tập này ở Việt Nam nói chung và nhất là ở các tỉnh Tây Nguyên nói riêng.

2. Những tác động của dạy học trực tuyến đến giáo dục đại học, cao đẳng

Cuộc cách mạng công nghệ 4.0 khác với các cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật từng diễn ra trước đây, nó không gắn liền với sự ra đời của một công nghệ cụ thể nào mà là thành quả tổng hợp của nhiều công nghệ khác nhau, trong đó trọng tâm là công nghệ nano, công nghệ sinh học và công nghệ thông tin. Cuộc cách mạng 4.0 diễn ra từ những năm đầu thế kỷ XXI, và nhanh chóng trở thành xu thế tất yếu trong mọi lĩnh vực, trong đó trọng tâm là lĩnh vực giáo dục.

Trước những tác động của cách mạng công nghiệp 4.0, ngành giáo dục và đào tạo nước ta đã nhanh chóng triển khai chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ

liệu dùng chung từ cấp trung ương đến 63 Sở, 710 Phòng giáo dục và đào tạo địa phương và khoảng 53.000 cơ sở giáo dục. Hiện nay đã chuyển đổi số và định danh dữ liệu của khoảng 53.000 trường học và 1,4 triệu giáo viên, 23 triệu học sinh. Cơ sở dữ liệu này đã hỗ trợ đắc lực cho công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn ngành, giúp các cấp quản lý kịp thời ban hành những chính sách có hiệu quả. Đồng thời chuyển đổi số cũng góp phần giải quyết tình trạng thiếu giảng viên ở một số địa phương, môn học. Trong quá trình dạy học, toàn bộ các giáo viên, giảng viên được huy động để tham gia, đóng góp chia sẻ vào kho học liệu số; góp phần đóng góp gần 5.000 bài giảng điện tử E-learning có chất lượng cao, kho Luận án tiến sĩ gần 7.000 luận văn, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm với trên 31.000 câu hỏi... góp phần đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số.

Theo báo cáo của PISA năm 2020 được tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) công bố gần đây, việc học trực tuyến để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của Việt Nam có nhiều điểm khả quan hơn so với các quốc gia và vùng lãnh thổ khác. Cụ thể, Việt Nam có 79,7% học sinh phổ thông được học trực tuyến. Tỷ lệ này cao hơn so với mức trung bình của các nước OECD (67,5%). Với quy mô hơn 53.000 cơ sở giáo dục đào tạo, 24 triệu học sinh, sinh viên và 1,4 triệu giáo viên, ngành giáo dục xác định thực hiện tốt chuyển đổi số sẽ góp phần triển khai thành công chương trình chuyển đổi số quốc gia, đóng góp cho nền kinh tế số, xã hội số và hình thành quốc gia số [4]. Tuy nhiên việc dạy học trực tuyến trong ngành giáo dục đào tạo, đặc biệt là giáo dục đại học, cao đẳng hiện nay còn gặp nhiều khó khăn trở ngại cần được khắc phục và hoàn thiện hơn nữa để chuyển tiếp từ phương pháp học tập truyền thống sang đổi mới phương pháp dạy học. Nó đặt ra yêu cầu mới đối với người dạy thay vì truyền thụ kiến thức từ truyền thống sang vai trò xúc tác và điều phối quá trình dạy học. Sự thay đổi này đòi hỏi người dạy phải linh hoạt hơn và cần được đào tạo bồi dưỡng những kỹ năng mới. Vai trò người dạy thay đổi đáng kể chuyển từ hướng dẫn sang người thiết kế, cố vấn, huấn luyện và tạo ra môi trường học tập mới cho người học thông qua các phương tiện kỹ thuật cũng như tạo ra các phòng học ảo... Việc thu hút sinh viên trong môi trường học thực tế là điều không hề dễ dàng và để tạo ra không khí học tập sôi nổi, lôi cuốn sinh viên tham gia học tập trong môi trường trực tuyến càng khó hơn, đòi hỏi sự đầu tư nghiên cứu tìm tòi và đổi mới tích cực của giảng viên.

Thực tế cho thấy, việc chuyển đổi hình thức học tập truyền thống sang học tập trực tuyến đã tạo ra không ít thách thức đối với người dạy và người học. Còn đối với các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng cũng đứng trước nhiều khó khăn và thử thách khi chuyển đổi mô

hình dạy học như việc đảm bảo về cơ sở vật chất, đường truyền, thiết bị, hạ tầng cho việc dạy học trực tuyến. Vì cùng một lúc các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng phải đảm nhận nhiều vai trò, trách nhiệm khác nhau như: tuyển sinh, dạy học, nghiên cứu khoa học, và dịch vụ giáo dục.... nhưng bên cạnh xu thế chuyển đổi số mạnh mẽ hiện nay, việc tiếp cận công nghệ vào giảng dạy và học tập cũng trở nên dễ dàng và thuận tiện hơn. Sự phát triển của công nghệ thông tin giúp người dạy và người học dễ dàng tương tác mọi lúc mọi nơi, và tạo điều kiện cho giáo dục trực tuyến phát triển ở một tầm cao hơn.

2.1. Tăng cường sự tương tác, tính thực hành ứng dụng

Để đạt được mục tiêu chất lượng từ mỗi bài giảng trực tuyến, trước hết mỗi người giảng viên cần lựa chọn kỹ thuật dạy học trực tuyến. Căn cứ vào đặc thù và điều kiện của sinh viên để lựa chọn các phần mềm sao cho phù hợp để sinh viên có thể dễ dàng tiếp cận. Do điều kiện thời gian, yếu tố tương tác trên môi trường mạng, nên trong một khoảng thời gian nhất định, giảng viên cần chú trọng đến kiến thức trọng tâm, lược bỏ những phần không nhất thiết phải dạy trong bài. Đồng thời, giảng viên phải nắm bắt được lực học của sinh viên lớp mình đang dạy, phân loại sinh viên thành các nhóm đối tượng dựa trên lực học, từ đó, thiết kế những đơn vị kiến thức cơ bản phù hợp. Trong bối cảnh xã hội ngày càng phát triển, người dạy không đơn giản chỉ là người truyền thụ kiến thức cho người học mà phải coi trọng tính cá nhân của người học qua tạo ra những tác động thích hợp nhằm tạo ra hứng thú học tập, khám phá của từng người. Vì vậy, để dạy học trực tuyến hiệu quả, cần luôn thay đổi cách thức tổ chức để học sinh không bị nhàm chán: khi đưa đến cho học sinh đường link để có thể xem clip tài liệu, bài giảng e-learning, khi thi “tập trung” dạy học online trong một khung giờ (ví dụ như ứng dụng microsoft team). Khi giao bài tập, thầy, cô cần yêu cầu học sinh tương tác để có thể kiểm tra quá trình và kết quả hoạt động của học sinh. Khi cả lớp cùng học trực tuyến với giảng viên, cần khuyến khích mỗi cá nhân phát biểu và được đánh giá điểm xứng đáng với ý kiến xây dựng bài.

2.2. Tạo không gian và thời gian học linh động

Trong những năm gần đây, những khóa học trực tuyến đại chúng mở (Mooc) bùng nổ gắn liền với các tên tuổi lớn trên thế giới như: Udacity, Coursera, edX, Udemy, FutureLearn, người học có điều kiện để tiếp thu kiến thức một cách linh động và sáng tạo thuận tiện mọi lúc mọi nơi. Dạy học trực tuyến góp phần tạo ra một nền giáo dục mở giúp người học tiếp cận thông tin đa chiều, thu hẹp khoảng cách về không gian và thời gian. Hình thức học tập truyền thống với mô hình vài chục sinh viên trên một giảng đường với bốn bức tường như trước đây đã có những thay đổi. Dạy học

trực tuyến tạo ra thời gian và không gian linh động hơn. Nhờ đó người học có thể thuận tiện thực hiện việc học tập trên máy tính, laptop, smartphone... ở bất cứ thời điểm nào, tại bất cứ nơi đâu, bất cứ ai cũng có thể tiếp cận được các thông tin một cách đa chiều. Dạy học trực tuyến sẽ giúp thu hẹp những giới hạn về khoảng cách, tối ưu thời gian học góp phần nâng cao nhận thức và tư duy của người học.

Bất cứ một hình thức đào tạo nào cũng lấy người học làm trung tâm, người học là một yếu tố vô cùng quan trọng quyết định thành quả của quá trình giáo dục nói chung và dạy học trực tuyến nói riêng. Học tập trực tuyến giúp người học có thể trao đổi với giảng viên, tìm kiếm tài liệu học tập mà không cần phải gặp trực tiếp.

2.3. Tài nguyên học liệu mở và giảm chi phí đào tạo

Tài nguyên, học liệu mở là một xu hướng tất yếu của sự phát triển của nền giáo dục hiện đại. Người học và người dạy có thể truy cập tài liệu học tập và giảng dạy không giới hạn một cách dễ dàng một cách ít tốn kém nhất

Cùng với sự phát triển của công nghệ, mô hình dạy học trực tuyến giúp giảm đáng kể chi phí đào tạo. Theo đó chi phí khóa học sẽ giảm thiểu đến mức tối đa. Kỷ nguyên học tập trực tuyến sẽ mở ra một cơ hội học tập mới với chi phí rẻ hơn nhiều lần so với trước đây do các trường học sẽ tốn ít chi phí hơn để trả cho các chi phí trang thiết bị cơ sở vật chất, chi phí trả cho giảng viên và các chuyên gia, người học thì có thể tiết kiệm học phí, chi phí học tập và tài liệu học tập.

Ngoài ra thí sinh tham gia các khóa học trực tuyến người học có quyền lựa chọn những khóa học phù hợp với điều kiện tài chính, thời gian và năng lực của bản thân. Điều này góp phần giúp cho việc dạy học trở nên hiệu quả hơn.

3. Thực trạng của hoạt động dạy học trực tuyến tại các trường đại học, cao đẳng khu vực Tây Nguyên

Khu vực Tây Nguyên bao gồm 5 tỉnh: Lâm Đồng, Đắk Lắk, Gia Lai, Kon Tum và Đắk Nông. Theo thống kê vào đầu năm học 2017 – 2018 của các sở Giáo dục và Đào tạo cho thấy, số học sinh từ mầm non đến hết cấp phổ thông khu vực Tây Nguyên hiện lên tới 1.445.275 học sinh, trong đó đông nhất là tỉnh Đắk Lắk. Tuy vậy, toàn vùng Tây Nguyên hiện chỉ có 20 trường đại học, cao đẳng chuyên nghiệp và cao đẳng nghề. So với các vùng kinh tế khác trong cả nước, con số này là rất hạn chế, trong đó tỉnh Đắk Nông hoàn toàn không có trường đại học, cao đẳng. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề nghiệp trong vùng còn thấp chỉ đạt 26,3%, chất lượng còn nhiều hạn chế. Ngoài ra, Tây Nguyên là một trong những vùng

có tỷ lệ bỏ học còn khá cao. Nếu ở các trường đại học, cao đẳng lớn trên cả nước đã áp dụng phương thức dạy học trực tuyến từ năm 1997 thì đối với các trường đại học, cao đẳng ở Tây Nguyên khái niệm này còn là một điều mới mẻ với cả giảng viên và sinh viên. Hai năm gần đây, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19, một số trường đại học, cao đẳng ở Tây Nguyên mới dần chuyển sang hình thức dạy học trực tuyến. Tuy vậy, quá trình thực hiện dạy học trực tuyến tại các trường thuộc khu vực này còn đang gặp rất nhiều khó khăn như cơ sở vật chất, kinh phí, đường truyền mạng internet, khả năng tiếp cận những công cụ học tập trực tuyến của sinh viên còn hạn chế.

4. Một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy học trực tuyến

Hình thức đào tạo trực tuyến đang được các trường đại học, cao đẳng trong cả nước coi trọng phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng đa dạng của mọi đối tượng người học. Bên cạnh đó đào tạo trực tuyến góp phần tạo ra một nguồn nhân lực chất lượng cao, có khả năng hội nhập quốc tế và đáp ứng nhu cầu của thời đại. Một số giải pháp sau đây sẽ góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy trực tuyến trong các trường đại học, cao đẳng.

Thứ nhất, nâng cao trình độ nhận thức cho đội ngũ nhân lực: Nâng cao trình độ nhận thức về vai trò của đào tạo trực tuyến là một nhiệm vụ cấp thiết của giáo dục đào tạo đại học, cao đẳng nói riêng và toàn ngành giáo dục nói chung. Việc này cần phải thực hiện triệt để đến từng địa phương, nhà trường, giảng viên cán bộ quản lý. Đây phải trở thành vấn đề trọng tâm xây dựng văn hóa số trong toàn ngành giáo dục. Phải đảm bảo đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý hiểu về lợi ích của công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo, lợi ích của dạy học trực tuyến trong việc đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng nhu cầu của người học và nâng cao chất lượng giảng dạy. Các trường đại học, cao đẳng cần thường xuyên tạo điều kiện cho cán bộ, giảng viên tham gia các hội thảo, lớp học về công nghệ thông tin và phương pháp dạy học trực tuyến nhằm nâng cao nhận thức và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.

Thứ hai, các trường đại học cần đảm bảo đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên nắm chắc các quy trình tổ chức giảng dạy trực tuyến, có đủ kiến thức, kỹ năng và làm chủ việc sử dụng, khai thác các thiết bị, phần mềm được cung cấp, trang bị. Hoạt động giảng dạy trực tuyến cần được triển khai sâu rộng tới các đơn vị quản lý, khoa, bộ môn và tới từng giảng viên trong đổi mới, nội dung phương pháp, phương thức làm việc và giảng dạy, hướng sinh viên học tập, nghiên cứu khoa học thông qua mạng internet.

Thứ ba, thúc đẩy hệ thống cơ sở dữ liệu số phục vụ

EDUCATION

vụ giảng dạy, kiểm tra đánh giá, tham khảo nghiên cứu khoa học ở tất cả các cấp học, ngành học, môn học gắn với việc thẩm định nội dung. Tạo ra sự kết nối chia sẻ học liệu giữa các trường trên địa bàn. Mở ra kho tài liệu số, học liệu mở dùng chung cho toàn ngành đáp ứng cho nhu cầu học tập suốt đời của cá nhân và thu hẹp khoảng cách giữa miền núi và đồng bằng, thành thị và nông thôn.

Thứ tư, các trường đại học cần tăng cường cơ sở vật chất nhằm đáp ứng các yêu cầu của giảng dạy trực tuyến về điều kiện thiết bị phần cứng, hệ thống phần mềm, như: Thiết bị đầu cuối của các đơn vị, Trung tâm dữ liệu, các hệ thống đường kết nối LAN/WAN và internet tốc độ cao, các phòng học/hướng dẫn học trực tuyến, các hệ thống website, diễn đàn và phần mềm quản lý chuyên dụng,... Cơ sở vật chất phục vụ tổ chức giảng dạy trực tuyến phải đủ điều kiện hoạt động liên tục, thông suốt, an toàn và đảm bảo sự thuận tiện cho việc quản lý và cung cấp thông tin của các bộ phận quản lý, việc giảng dạy của giáo viên và việc học tập của sinh viên trong quá trình đào tạo.

4. Kết luận

Nền giáo dục Việt Nam đang có những chuyển đổi mạnh mẽ để thích nghi với thời đại số, các trường đại học, cao đẳng cũng không phải là ngoại lệ. Nếu như chuyển đổi số là điểm đến bắt buộc của các tổ chức thì dạy học trực tuyến là yêu cầu không thể trì hoãn của nền giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Do tác động sâu sắc của cuộc Cách mạng 4.0 đã làm thay đổi nhu cầu học tập của người học, đặc biệt là học trực tuyến. Việc dạy học trực tuyến có những ưu điểm của nó góp phần đạt được mục tiêu đổi mới phương pháp dạy học hiện nay, tăng cường sự hứng thú, tính tích cực chủ động tự học và sáng tạo trong các hoạt động học tập của sinh viên. Từ đó giúp sinh viên nắm vững kiến thức chuyên môn, có kỹ năng thực hành thành thạo làm việc độc lập trong môi trường việc làm không ngừng thay đổi. Trải qua nhiều giai đoạn phát triển, Tây Nguyên với đặc thù về địa lý và dân tộc mặc dù đã được Đảng, Nhà nước chú trọng đầu tư nhưng so với mặt bằng chung của cả nước vẫn còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhất là việc đào tạo thông qua hình thức trực tuyến. Chính vì vậy trong thời gian sắp tới một trong những yêu cầu cấp bách là tăng cường đầu tư về cơ sở vật chất, hạ tầng, kỹ năng để các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn Tây Nguyên có thể rút ngắn khoảng cách về đào tạo trực tuyến với các trường đại học, cao đẳng trên cả nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ chính trị, Nghị quyết 52 – NQ/TW Về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4, ngày 27/9/2019.
2. Chính phủ, Nghị quyết số 44/NQ – CP Chương trình hành động thực hiện nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, ngày 9/6/2014.
3. Tô Hồng Nam, Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Thực trạng và giải pháp, **Tạp chí Thông tin và Truyền thông, số 2, 2020.**
4. Thủ tướng, Quyết định số 117/QĐ – TTg phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, **NCKH góp phần nâng cao chất lượng GDĐT giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến 2025**”, ngày 25/01/2017.
5. Bùi Thị Ánh Tuyết, Nhu cầu tin và khả năng đáp ứng nhu cầu tin của các thư viện các trường Đại học Hà Nội, **Luận văn ngành Thông tin – Thư viện, trường Đại học khoa học xã hội nhân văn, 2015.**